

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 11 năm 2017

Dự thảo

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI
HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP
THOÁT NƯỚC TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-BCĐĐM&PTDN ngày 29/12/2014 của Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt quy trình, kế hoạch thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-BCĐĐM ngày 28/01/2015 của Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang về việc thành lập Tổ giúp việc cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 25/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc Phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang thành công ty cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang tiến hành họp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1 Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

2.1 Số lượng thành viên HĐQT: 6 thành viên

2.2 Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định khoản 2 điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, có kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, được cán bộ công nhân viên tín nhiệm.
- Là cổ đông sở hữu cổ phần nắm giữ bằng hoặc lớn hơn 0,5% vốn điều lệ công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. Trừ các quy định của pháp luật về chứng khoán.

Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát (BKS)

3.1 Số lượng thành viên BKS: 3 thành viên

3.2 Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên BKS

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty;
- Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp Đại học chuyên ngành tài chính kế toán và phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều 4. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

Việc đề cử, ứng cử được thực hiện như sau:

Căn cứ số lượng thành viên HĐQT và BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do các cổ đông khác đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

5.1 Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao công chứng: CMND, Hộ khẩu thường trú, các văn bằng, chứng chỉ có liên quan;
- Danh sách nhóm đề cử (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử);
- Văn bản giới thiệu (nếu là đại diện của cổ đông pháp nhân).

5.2 Nơi nhận Hồ sơ, đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

- Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, các hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS phải được gửi về Trụ sở Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước theo địa chỉ sau:

+ Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang

+ Địa chỉ: 103, đường Tôn Đức Thắng, Tổ 17, phường Hưng Thành, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

+ Người nhận hồ sơ: Ông Đinh Tiến Dũng; Số điện thoại: Di động 0917100698

+ Hạn cuối cùng nhận hồ sơ: **16h00 ngày 20/11/2017**

- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6: Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện x (nhân) với số thành viên được bầu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 6 ứng viên HĐQT và 3 ứng viên BKS trên tổng số ứng cử viên được đề cử.

Ví dụ:

1. Bầu thành viên HĐQT

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang, sẽ bỏ phiếu để bầu ra 06 thành viên HĐQT

- Cổ đông sẽ có: $100 \text{ (CP)} \times 6 \text{ (TVHĐQT được bầu)} = 600$ phiếu biểu quyết (Ban tổ chức đại hội đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT được bầu);

- Cổ đông có thể dồn hết 600 phiếu biểu quyết trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 600 phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 6) sao cho tổng số phiếu biểu quyết bằng hoặc nhỏ hơn 600.

2. Bầu thành viên BKS

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang, sẽ bỏ phiếu để bầu ra 03 thành viên BKS

- Cổ đông sẽ có: $100 \text{ (CP)} \times 3 \text{ (TVBKS được bầu)} = 300$ phiếu biểu quyết (Ban tổ chức đại hội đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên BKS được bầu);

- Cổ đông có thể dồn hết 300 phiếu biểu quyết trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 300 phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 3) sao cho tổng số phiếu biểu quyết bằng hoặc nhỏ hơn 300.

Điều 7: Hình thức tiến hành bầu cử:

7.1 Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và một Phiếu bầu cử thành viên BKS, (“Phiếu bầu cử”), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

- Phiếu bầu cử được đóng dấu tròn của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền được phát 02 Phiếu bầu cử với hai màu khác nhau.

+ Phiếu bầu cử thành viên HĐQT có màu **HỒNG**

+ Phiếu bầu cử thành viên BKS có màu **XANH**

7.2 Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang;

- Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;

- Không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ là Phiếu:

- Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- Không đóng dấu tròn của Công ty;

- Bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên, Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;

- Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;

- Có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS

được bầu;

- Nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

c. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cử đồng viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cử đồng điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Cử đồng/đại diện ủy quyền của cử đồng dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên;

- Trường hợp cử đồng trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cử đồng.

7.3 Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT:

a. Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu (BKP) tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng.

b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng BKP và kết thúc khi cử đồng cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cử đồng/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được BKP thực hiện kiểm phiếu bầu.

c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

7.4 Quy định việc kiểm phiếu:

a. BKP thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- BKP làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;

- BKP có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;

- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa;

b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, BKP lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;

- Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;

- Thành phần BKP;

- Tổng số cử đồng tham gia dự họp;

- Tổng số cử đồng tham gia bỏ phiếu;

- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;

- Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên BKP;
- Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 8. Điều kiện trúng cử

- Các ứng cử viên trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên đó bằng hình thức biểu quyết trực tiếp bằng thẻ biểu quyết. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì BKP phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang thông qua khi có sự chấp thuận của ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI